

Số: 248/BC-CNNT

Ninh Thuận, ngày 05 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Công ty Cổ phần Cấp nước báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2018/kế hoạch 2018
1	Nước ghi thu	m ³	16.402.092	17.354.096	106 %
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	142.790	156.923	110 %
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.357	41.431	163 %
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	22.735	36.415	160 %
5	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng		150.338	
6	Tổng Tài sản	Triệu đồng		381.058	
7	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%		24,22	
8	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%		9,56	

- Sau một năm triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh với sự nỗ lực hết mình của toàn bộ cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, đồng thời mở ra nhiều hướng đi mới tạo tiền đề phát triển trong tương lai.

2. Phân tích, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả đạt được

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, toàn thể Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng cố gắng để thực hiện các định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Năm 2018, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Trong năm, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những mặt thuận lợi như sau:

- Hệ thống cấp nước tại các đô thị hoạt động ổn định;
- Công tác phát triển mạng lưới, phát triển khách hàng được quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận với dịch vụ cấp nước, góp phần tăng sản lượng nước và doanh thu;
- Công tác giải quyết các yêu cầu lắp mới, nâng, dời, kiểm định đồng hồ nước được thực hiện đúng quy trình, đúng thời gian quy định, đảm bảo hài lòng khách hàng và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho đơn vị.

Bên cạnh những thuận lợi còn có những khó khăn:

- Nguồn nước thô cung cấp cho các Nhà máy nước không ổn định về chất lượng, độ đục cao gây khó khăn trong sản xuất, làm tăng chi phí xử lý nước.

3. Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, Công ty đã đầu tư một số công trình để phát triển mạng lưới cấp nước, đáp ứng nhu cầu sử dụng của khách hàng như: Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt dọc Kênh Nam; Cải tạo tuyến ống PVC D.220 bằng ống HDPE D.225 phía trước Nhà máy nước Phước Nam; Cải tạo tuyến ống PVC D.100 phía trái tuyến đường Ngô Gia Tự từ bưu điện 16/4 đến đường Hải Thượng Lãn Ông; Mở rộng mạng lưới tuyến ống cấp nước HDPE D.63 và D.32 đường Yết Kiêu. Đồng thời, tiếp tục rà soát nhu cầu sử dụng nước của khách hàng để đầu tư, phát triển các hệ thống cấp nước để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân trong tỉnh và tăng sản lượng.

Để nâng cao công suất khai thác cho các nhà máy, Công ty đã đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình như: Cải tạo công trình thu nước Nhà máy nước Tân Sơn, Cải tạo cửa thu nước Trạm 1 Nhà máy nước Tháp Chàm.

Công ty đã tiến hành thay thế, trang bị thêm một số thiết bị phục vụ sản xuất như: mua van điện cánh bướm 2 mặt bích DN300 cho Nhà máy nước Tháp Chàm; Lắp mới biến tần Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tháp Chàm.

Tiếp tục thực hiện một số hạng mục sửa chữa tại văn phòng Công ty và các nhà máy như: sửa chữa nhà kho, nhà để xe, sân vườn công ty; Mua bơm và động cơ điện dự phòng cho Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Tháp Chàm; Xây mới xưởng gia công cơ khí Nhà máy nước Tháp Chàm...

4. Việc quản lý nợ phải thu, nợ phải trả:

a. Các khoản phải thu:

Công ty theo dõi chi tiết các khoản phải thu cho từng khoản mục, từng đối tượng, thường xuyên đôn đốc, đối chiếu xác nhận và thu hồi công nợ.

Tính đến ngày 31/12/2018, Công ty có khoản phải thu tiền nước đối với khách hàng là Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải số tiền 4.489.128.000 đồng, chưa được đối chiếu công nợ do khách hàng không ký xác nhận. Đây là khoản phải thu tiền nước phát sinh từ ngày 20/6/2018 - thời điểm điều chỉnh giá nước cung cấp cho Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải (điều chỉnh từ mức giá 2.845 đồng/m³ lên thành mức giá 7.000 đồng/m³).

Căn cứ nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và văn bản số 1917/STC-TCDN ngày 23/7/2018 của Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Công ty đã đề nghị thanh lý Hợp đồng dịch vụ cấp nước cũ và ký Hợp đồng dịch vụ cấp nước mới nhưng Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải không đồng ý hợp tác, không thanh toán khoản nợ tiền nước đã quá hạn trên.

Việc này lâu dài sẽ gây ảnh hưởng lớn tới tình hình hoạt động của Công ty và quyền lợi của các cổ đông. Vì vậy, Công ty đã làm đơn khởi kiện Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải ra Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giải quyết. Hồ sơ khởi kiện của Công ty đã được Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm thụ lý theo Thông báo số 20/TB-TLVA ngày 28/12/2018.

b. Các khoản phải trả:

Công ty theo dõi chi tiết các khoản phải trả cho từng khoản mục, từng đối tượng, thanh toán ngay khi đến hạn, không để nợ quá hạn.

Năm 2018, Công ty chưa thanh toán một số khoản công nợ phải trả cho các nhà thầu thực hiện công trình đầu tư xây dựng cơ bản theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh – Đầu tư xây dựng cơ bản – Tài chính năm 2017 chuyển qua, bao gồm:

- Công trình Nhà máy sản xuất nước lọc tinh khiết:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên số 145/NQĐHCD ngày 31/5/2018, Hội đồng Quản trị đã đưa ra nghị quyết số 181/NQ-HĐQT ngày 19/11/2018 quyết định ngưng hoạt động của Nhà máy nước tinh khiết và liên hệ với Nhà cung cấp xem lại việc thu hồi máy móc, thiết bị có liên quan. Sau khi rà soát, đối chiếu và được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Công ty sẽ phân kỳ thanh toán cho các nhà thầu.

- Công trình Mua máy xử lý bùn Nhà máy nước Tháp Chàm:

Thực hiện Nghị quyết số 181/NQ-HĐQT ngày 19/11/2018 của Hội đồng quản trị, Công ty tổ chức đánh giá lại hiệu quả sử dụng của công trình trên. Công ty sẽ phân kỳ thanh toán cho các nhà thầu sau khi đánh giá lại hiệu quả sử dụng của công trình và được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

- Phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương:

Thực hiện Nghị quyết số 181/NQ-HĐQT ngày 19/11/2018 của Hội đồng quản trị về việc đánh giá lại hiệu quả sử dụng của phần mềm quản lý nhân sự, chấm công và tiền lương. Công ty đang tổ chức đánh giá lại hiệu quả sử dụng của phần mềm và thương thảo với đơn vị tư vấn về khoản công nợ còn phải thanh toán tương ứng với các phần việc đã thực hiện.

- Đối với giá trị còn lại của một số công trình khác, Công ty sẽ thanh toán sau khi được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 như: mua van bướm hai mặt bích DN300 và động cơ điện; Lắp đặt Thiết bị Scada, kiểm soát thất thoát nước khu vực Ngô Quyền; Lắp đặt hệ thống Scada giám sát điều khiển trạm bơm cấp 1 và tự động châm hóa chất Nhà máy nước Tháp Chàm; Lắp đặt tấm lắng lamen cho 2 bể lắng, Cải tạo bể tạo bông bằng cơ khí cho 2 bể lắng giai đoạn 3 Nhà máy nước Tháp Chàm.

5. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo và nộp tiền vào ngân sách nhà nước đúng theo quy định (*trong năm 2018 đã nộp vào ngân sách nhà nước với số tiền là 15,753 tỷ đồng*).

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua mức chi trả cổ tức cho các cổ đông là 12%/cổ phần, tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần, trong đó cổ tức chi trả cho cổ đông nhà nước với số tiền là: 5.928.666.000 đồng (*Năm tỷ chín trăm hai mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*). Công ty đã thực hiện kê khai và nộp số tiền cổ tức của nhà nước theo đúng quy định tại thông tư 61/2016/TT-BTC ngày 11/4/2016.

II. Công tác lao động – tiền lương:

1. Công tác lao động:

- Bảng báo cáo số lượng và trình độ người lao động:

TT	NỘI DUNG	ĐẾN 31/12/2017		ĐẾN 31/12/2018	
		Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ
I	Phân theo hợp đồng lao động	233		255	
1	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	191	82%	222	87%
2	Hợp đồng lao động có thời hạn từ 01-3 năm	39	17%	33	13%
3	Hợp đồng lao động thời vụ	03	1%	0	0%
II	Phân theo trình độ lao động	233		255	
1	Trình độ cao học, Trên Cao học	0	0%	0	0%
2	Trình độ đại học	62	27%	72	28%
3	Trình độ cao đẳng, trung cấp	78	33%	84	33%
4	Công nhân kỹ thuật +khác	93	40%	99	39%
III	Phân theo giới tính	233		255	

TT	NỘI DUNG	ĐẾN 31/12/2017		ĐẾN 31/12/2018	
		Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ
1	Nam	156	67%	169	66%
2	Nữ	77	35%	86	34%

- Công tác tổ chức:

+ Bổ nhiệm mới cán bộ: 04 người.

+ Điều động luân chuyển cán bộ: 02 người.

+ Điều động nội bộ: 10 người

- Tổng số lao động tăng: 25 người

- Tổng số lao động giảm: 14 người

+ Hưu trí: 01 người

+ Thoả thuận chấm dứt hợp đồng lao động: 11 người

+ Tạm hoãn hợp đồng lao động : 02 người (Đi nghĩa vụ quân sự)

- Hoàn thành ký hợp đồng lao động với người lao động theo mức lương mới được điều chỉnh theo Nghị định 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ.

- Công ty đã luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước. Đồng thời tổ chức thăm hỏi, trợ cấp khó khăn, tổ chức tham quan cho người lao động theo đúng Thỏa ước lao động, thực hiện tái ký hợp đồng lao động cho người lao động đủ điều kiện.

2. Công tác tiền lương, tiền thưởng – thu nhập năm 2018:

- Trong năm 2018, Công ty đã quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 và xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2018 của người lao động, người quản lý; thực hiện thanh toán lương, thưởng cho người lao động, người quản lý theo đúng quy chế trả lương, trả thưởng; tham mưu Hội đồng quản trị điều chỉnh, bổ sung quy chế trả lương, trả thưởng, nâng lương, chuyển xếp lương cho người lao động Công ty.

- Mức thu nhập bình quân năm 2018 của người lao động và người quản lý đã được cải thiện so với năm 2017 (người lao động là 8.678.000 đồng/người/tháng, người quản lý là 25.585.000 đồng/người/tháng).

3. Công tác pháp chế + an toàn lao động:

- Công ty đặc biệt chú trọng đến việc đảm bảo an toàn lao động cho người lao động, trang bị đầy đủ và đúng chế độ các trang bị bảo hộ lao động và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty. Đồng thời, công ty đã mua bảo hiểm kết hợp con người cho toàn bộ người lao động. Cụ thể là:

+ Trang phục và trang bị bảo hộ lao động cho CBCNV: 1.169.460.000 đồng

+ Khám sức khỏe Tổng quát cho 242 lao động, chi phí khám: 168.232.000 đồng

+ Mua bảo hiểm kết hợp con người năm 2018 cho người lao động với số tiền là: 95.196.000 đồng

+ Về kiểm tra an toàn - bảo hộ lao động: thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn vệ sinh lao động ở các Nhà máy và các công trình. Qua kiểm tra cho thấy các đơn vị đã chấp hành đầy đủ các quy định về ATVS-LĐ theo đúng quy định, không có trường hợp vi phạm nào nghiêm trọng phải lập biên bản nhắc nhở, khắc phục.

- Đảm bảo bảo vệ trật tự, an ninh, phòng cháy chữa cháy tại các văn phòng, kho bãi công ty thực hiện tốt, không để xảy ra sự cố trong năm 2018.

- Giải quyết khiếu nại tố cáo: không có

4. Công tác thi đua - khen thưởng:

Thực hiện các văn hướng dẫn của Khối thi đua Doanh nghiệp I, bộ phận phụ trách công tác Thi đua – Khen thưởng Công ty đã tích cực tham mưu cho Ban Lãnh đạo thực hiện việc đăng ký nội dung và danh hiệu thi đua năm 2018; tổ chức, phát động các phong trào thi đua hưởng ứng các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước gắn với việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

Với vai trò là thành viên Khối thi đua Doanh nghiệp I, Công ty tham gia họp khối định kỳ thường xuyên, đầy đủ, đóng góp ý kiến dự thảo quy chế hoạt động, chương trình công tác của Khối.

Tham gia nhiệt tình các hoạt động thể thao, giao lưu của Khối.

Tháng 3/2018, Khối thi đua Doanh nghiệp I tổ chức Hội thao với sự tham gia của các đơn vị thành viên trong Khối, Công ty đã tham gia đầy đủ các hoạt động và đạt thành tích cao ở các môn thi đấu. Qua đó, tạo sự gắn kết, trao đổi học tập lẫn nhau tăng tình đoàn kết, giữa các Công ty thành viên trong Khối, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Kết quả khen thưởng năm 2018: Công ty đã tặng giấy khen 02 tập thể và 49 cá nhân, danh hiệu lao động tiên tiến 85 người; tổng số tiền 64.913.000 đồng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2019:

1. Tình hình chung:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chú trọng các giải pháp chống thất thoát, phấn đấu năm 2019 sản xuất kinh doanh tiếp tục có lãi để trích chia cổ tức cho các cổ đông.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như

quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động trong Công ty.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tân Sơn, nhà máy nước Tháp Chàm và đưa vào hoạt động nhằm cải thiện chất lượng nước sạch, tăng năng lực cấp nước; cải tạo mạng ống cũ, tăng cường quản lý chống thất thoát, phấn đấu giảm tỷ lệ thất thoát năm 2019 xuống còn ≤ 20 và các năm sau tiếp tục giảm.

- Phấn đấu doanh thu về sản xuất nước hàng năm tăng từ 8-10%, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để hoạt động hàng năm của Công ty có lãi và trích một phần lãi chia cho các cổ đông.

2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh

2.1 Về công tác xây dựng cơ bản:

- Triển khai các dự án: đánh giá ĐTM Dự án Nâng cấp khu xử lý Nhà máy Nước Tháp Chàm 52.000m³/ngđ lên 120.000m³/ngđ; Nâng cấp khu xử lý Nhà máy Nước Tháp Chàm 52.000m³/ngđ lên 120.000m³/ngđ; Xin cấp phép khai thác nước mặt Nhà máy Nước Tháp Chàm.

- Triển khai đầu tư các dự án nâng cấp các trạm bơm tăng áp; đầu tư mạng lưới tuyến ống cấp nước truyền tải cấp 1. Đảm bảo cung cấp đủ lưu lượng và áp lực cho các nhu cầu của xã hội.

- Triển khai đầu tư hệ thống SCADA cho các nhà máy, các trạm bơm, mạng lưới.

- Từng bước nâng công suất Nhà máy nước Tân Sơn lên 10.000m³/ngđ.

- Đưa Dự án cấp nước khu vực Phú Thọ vào hoạt động hiệu quả, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước ngày càng cao của nhân dân, góp phần phát triển kinh doanh tại đơn vị cũng như thực hiện tốt ý kiến chỉ đạo UBND, HĐND tỉnh.

- Triển khai các dự án như: xây dựng Trạm bơm tăng áp 2 công suất 36.000 m³/ngđ; Phối hợp với các chủ đầu tư Dự án, đầu tư đường ống cấp nước cho khu công nghiệp Du Long, cho các dự án du lịch khu vực Sơn Hải, Mũi Dinh và các dự án năng lượng tái tạo, các khách hàng lớn...

- Tiếp tục mở rộng mạng lưới cấp nước ở các khu vực có nhu cầu sử dụng nước trong địa bàn quản lý.

- Thực hiện cải tạo các tuyến ống cũ để tăng năng lực cấp nước, từng bước thay toàn bộ ống STK cũ để giảm thất thoát.

- Triển khai đầu tư các công trình xây dựng mới và cải tạo khu Nhà làm việc văn phòng công ty, các nhà máy nước, các công trình phụ trợ....

2.2 Chất lượng nước

- Tăng cường kiểm soát chất lượng nước thô, nước sạch tại các nhà máy.

- Lắp đặt các thiết bị kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy và mạng



lưới.

2.3 Giảm thất thoát - thất thu

- Phân đầu đạt tỷ lệ thất thoát dưới 20% trong vài năm đến, phát huy hiệu quả của phòng Quản lý mạng lưới.

- Lắp đặt một số đồng hồ cơ kiểm soát thất thoát các khu vực. Đặt mới và thay thế ống thép các khu dân cư.

- Tiếp tục hoàn thiện chương trình GIS để tăng cường công tác quản lý.

- Công ty đã triển khai việc thu tiền nước qua các ngân hàng. Nâng cấp chương trình eBilling để nâng cao hiệu quả quản lý, đã triển khai việc thu thập cập nhật thông tin khách hàng để nâng cao chất lượng dịch vụ. Đồng thời rà soát, ký hợp đồng lại với một số đối tượng khách hàng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, gắn hiệu quả giám thất thoát thất thu với chế độ khen thưởng hợp lý.

2.4 Nâng cao chất lượng dịch vụ

- Tăng cường, cải tiến hoạt động của các nhóm chăm sóc khách hàng. Kịp thời sửa chữa, khắc phục sự cố và các kiến nghị của khách hàng.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ nhân viên, đào tạo các nhân viên tiếp xúc với khách hàng luôn có thái độ thân thiện, hỗ trợ khách hàng.

2.5 Quản lý đầu tư

- Tăng cường công tác quản lý đầu tư, đảm bảo hiệu quả đúng quy định. Xây dựng và hoàn thiện quy trình quản lý XDCB.

- Tăng cường chất lượng thi công, chất lượng tư vấn thiết kế, giám sát.

2.6 Các vấn đề khác

- Ổn định môi trường làm việc, nâng cao mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên

- Sắp xếp bộ máy quản lý phù hợp với thực tế sản xuất, thực hiện tốt nội quy, quy chế của Công ty, áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành.

- Duy trì các hoạt động văn hóa, xã hội tạo môi trường văn hóa doanh nghiệp lành mạnh.

3. Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019
1	Nước ghi thu	triệu m ³	18,035
2	Đồng hồ nước lắp đặt mới	cái	4.000
3	Đồng hồ nước thay thế	cái	4.000
4	Tỷ lệ thất thoát	%	< 20%
5	Doanh thu	tỷ đồng	164,063
	- Nước ghi thu	tỷ đồng	153,473
	- Lắp đặt	tỷ đồng	3,550
	- Doanh thu tài chính + thu nhập khác	tỷ đồng	7.040
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	41.626

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.

